



### CẬP NHẬT TIN TỨC ĐÁNG CHÚ Ý

- ❖ Số liệu việc làm của Mỹ vừa được điều chỉnh cho giai đoạn 12 tháng từ tháng 04.2024 đến 03.2025. Theo đó tổng số việc làm điều chỉnh giảm 911 nghìn việc làm, nhiều hơn so với thông tin trước đó từ Bộ trưởng Tài chính Bessent là khoảng 800 nghìn việc làm. Điều này cho thấy các số liệu việc làm của Mỹ đang có độ chính xác không cao, khi liên tục được điều chỉnh giảm. Gần đây việc điều chỉnh công bố sơ bộ cho kỳ tháng 5 và tháng 6 năm 2025 cũng giảm hơn 250 nghìn việc làm, dẫn tới việc Tổng thống Trump sa thải Cục trưởng Cục Thống kê Lao động. Mặc dù việc điều chỉnh số liệu công bố là bình thường, sự không chính xác của số liệu việc làm gần đây đã trở thành thách thức lớn cho các nhà điều hành, đặc biệt là từ phía Cục dự trữ Liên bang Fed.
- ❖ Tại Việt Nam, Bộ Công thương vừa gửi công văn đề nghị cắt giảm 204/658 điều kiện kinh doanh. Đây là bước đi nằm trong chương trình chung nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Điều này cho thấy các nỗ lực lớn từ phía Chính phủ nhằm thúc đẩy, cải cách hoạt động kinh doanh, cởi trói cho doanh nghiệp và tạo tiền đề cho doanh nghiệp Việt Nam vươn mình.
- ❖ Ngoài ra, nhiều chuyên gia đang đánh giá khả năng nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 9-10 này từ phía FTSE là rất cao. Mặc dù vậy, một số đánh giá của định chế quốc tế chỉ ra Việt Nam mới chỉ đáp ứng 7 trong số 9 tiêu chí của FTSE. Việc nâng hạng như vậy phụ thuộc rất nhiều vào khả năng thuyết phục của cơ quan chức năng Việt Nam cho phía FTSE, để đơn vị này có thể tin tưởng vào kế hoạch triển khai và tiến độ đáp ứng các tiêu chí còn thiếu của Việt Nam.

### CẬP NHẬT TIN DOANH NGHIỆP

- ❖ VOS: Vosco kinh doanh đi lùi, lợi nhuận sau thuế bằng 1/7 mức lãi cùng kỳ
- ❖ BSR: Chuẩn bị phát hành 1.9 tỷ cổ phiếu nâng vốn điều lệ lên hơn 50,000 tỷ đồng, hé lộ tỷ lệ thoái vốn của PVN
- ❖ TCBS IPO: Nhà đầu tư đăng ký mua cao gấp 2.5 lần so với lượng chào bán
- ❖ TPB: TPBank huy động thêm hơn 750 tỷ đồng từ kênh trái phiếu

### THỂ GIỚI

| Chỉ số                                | Điểm      | % Thay đổi |
|---------------------------------------|-----------|------------|
| Dow Jones Industrial Average          | 45,711.34 | 0.43%      |
| NASDAQ Composite                      | 21,879.49 | 0.37%      |
| S&P 500                               | 6,512.61  | 0.27%      |
| DAX                                   | 23,718.45 | -0.37%     |
| PERFORMANCE-INDEX                     |           |            |
| Paris - Paris Delayed Price           | 7,749.39  | 0.19%      |
| FTSE Index - FTSE Index Delayed Price | 9,242.53  | 0.23%      |
| HANG SENG INDEX                       | 25,938.13 | 1.19%      |
| SSE Composite Index                   | 3,807.29  | -0.51%     |
| Osaka - Osaka Delayed Price           | 43,459.29 | -0.42%     |
| KOSPI Composite Index                 | 3,260.05  | 1.26%      |
| S&P BSE SENSEX                        | 81,101.32 | 0.39%      |
| FTSE Singapore Index                  | 4,297.57  | -0.25%     |
| FTSE Malaysia KLCI                    | 1,586.81  | 0.08%      |
| PSEi INDEX                            | 6,122.71  | 0.34%      |
| SET Index                             | 1,276.08  | 0.79%      |
| ESTX 50 PR.EUR                        | 5,367.75  | 0.09%      |
| CBOE Volatility Index                 | 15.04     | -0.46%     |
| Hàng hóa                              | Điểm      | % Thay đổi |
| Giá vàng thế giới                     | 3,673.30  | 0.97%      |
| Giá dầu Brent                         | 66.39     | 0.56%      |
| Giá dầu WTI                           | 62.98     | 1.16%      |



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 09/9/2025, các chỉ số chính tăng. VN-Index tăng 0.79%, lên mức 1,637.32 điểm; HNX-Index tăng 1.20% lên mức 274.82 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1129 triệu đơn vị, giảm 40.72% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX đạt hơn 95 triệu đơn vị, giảm 45.95% so với phiên trước.

Về mức độ ảnh hưởng, VIC, VPB, VHM là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 7 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VCB, LPB, GAS là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành có diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là tài chính (VIX +5.97%; SSI +4.48%) và bán lẻ (MWG +2.70%; DGW +1.09%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là hóa chất (GVR -0.69%; DGC -0.62%) và tiện ích (REE -1.05%; GAS -0.80%)

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 877 tỷ đồng trên sàn HoSE. Các mã mua ròng lớn nhất là HPG (546 tỷ đồng), SSI (129 tỷ đồng) và MBB (148 tỷ đồng). Trên HNX, khối ngoại mua ròng 21 tỷ đồng tập trung tại SHS (45 tỷ đồng), MST (1 tỷ đồng), HUT (1 tỷ đồng).

## Diễn biến thị trường





## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

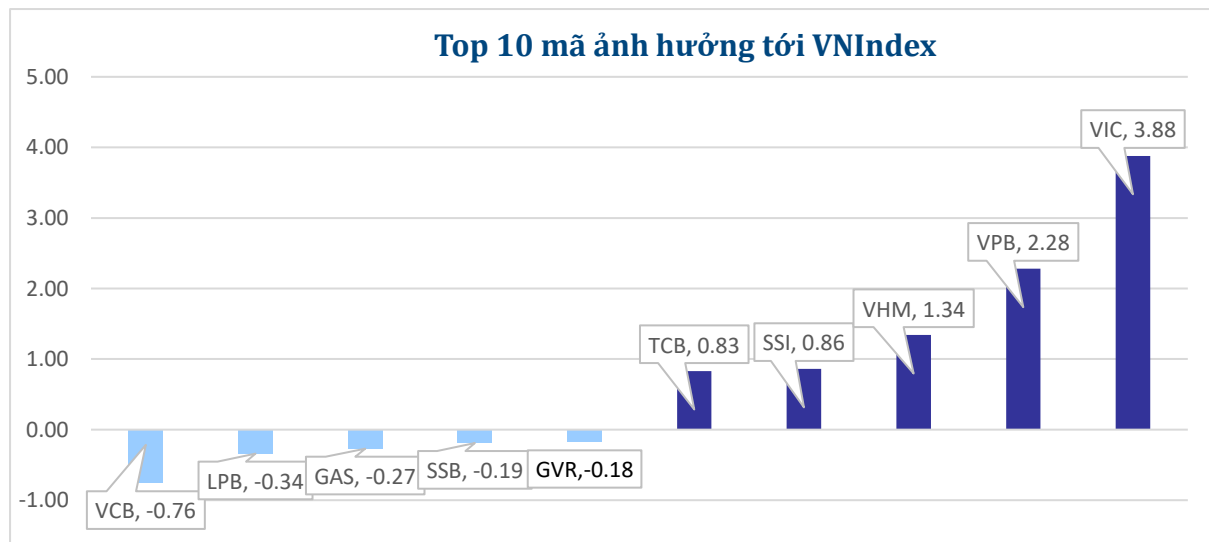
### BIẾN ĐỘNG NGÀY

| Chỉ số        | Điểm số  | Biến động | Điểm  | Khối lượng GD (triệu CP) | Giá trị GD (tỷ đồng) | Số mã tăng | Số mã không đổi | Số mã giảm |
|---------------|----------|-----------|-------|--------------------------|----------------------|------------|-----------------|------------|
| VN - Index    | 1,637.32 | 0.79%     | 12.79 | 1129.2                   | 31,640.8             | 168        | 72              | 130        |
| Vn30 - Index  | 1,825.17 | 0.99%     | 17.95 | 479.6                    | 16,120.4             | 15         | 4               | 11         |
| Vn100-Index   | 1,792.59 | 1.12%     | 19.87 | 941.4                    | 28753.1              | 55         | 12              | 33         |
| VNXAllshare   | 2,828.56 | 1.11%     | 31.16 | 1152.1                   | 32580.3              | 200        | 97              | 155        |
| HNX - Index   | 274.82   | 1.20%     | 3.25  | 95.4                     | 2,149.5              | 81         | 62              | 73         |
| Upcom - Index | 109.89   | -0.21%    | -0.23 | 63.1                     | 959.5                | 128        | 95              | 110        |

### THANH KHOẢN NGÀY

| Sàn  | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) | Thay đổi so với phiên trước | Khối lượng giao dịch (triệu CP) | Thay đổi so với phiên trước |
|------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| HOSE | 31,640.81                   | -40.49%                     | 1,129.24                        | -40.72%                     |
| HNX  | 2,149.48                    | -46.51%                     | 95.41                           | -45.95%                     |

### CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

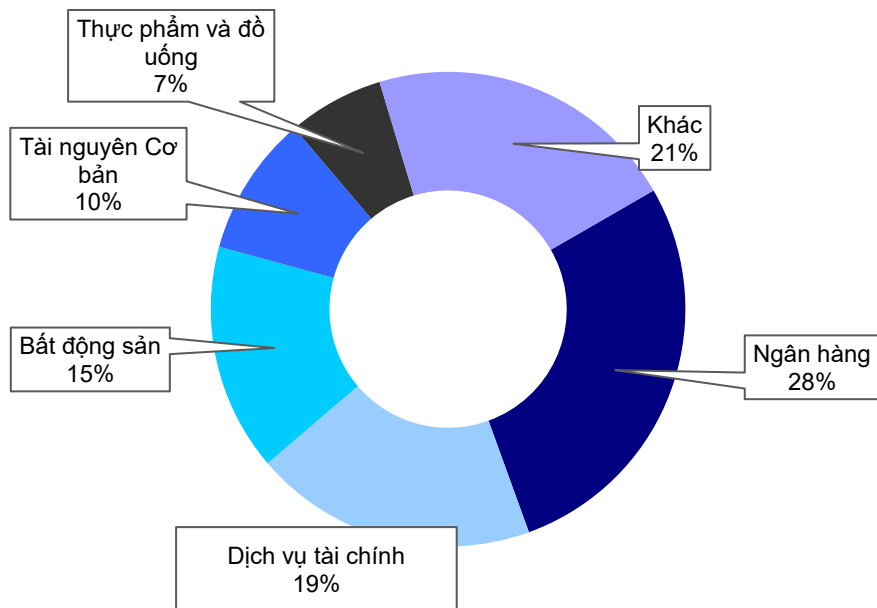


| Top KLGD (triệu cổ phiếu) |        | Top GTGD (tỷ đồng) |          | Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên) |          | Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |       | Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |        |
|---------------------------|--------|--------------------|----------|-------------------------------------|----------|--------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|--------|
| SHB                       | 106.07 | HPG                | 2,218.48 | KDC                                 | 1158.19% | VNE                                        | 6.93% | EVG                                        | -6.81% |
| HPG                       | 77.44  | SSI                | 2,114.08 | PMG                                 | 1124.51% | VIX                                        | 5.97% | SGR                                        | -3.62% |
| SSI                       | 52.28  | SHB                | 1,841.16 | L10                                 | 783.33%  | DBC                                        | 5.76% | HAX                                        | -3.00% |
| VIX                       | 47.11  | VIX                | 1,534.29 | SJS                                 | 769.29%  | HDG                                        | 4.79% | BIC                                        | -2.62% |
| VPB                       | 43.62  | VPB                | 1,392.76 | FUEDCMID                            | 642.70%  | SSI                                        | 4.48% | SJS                                        | -2.44% |

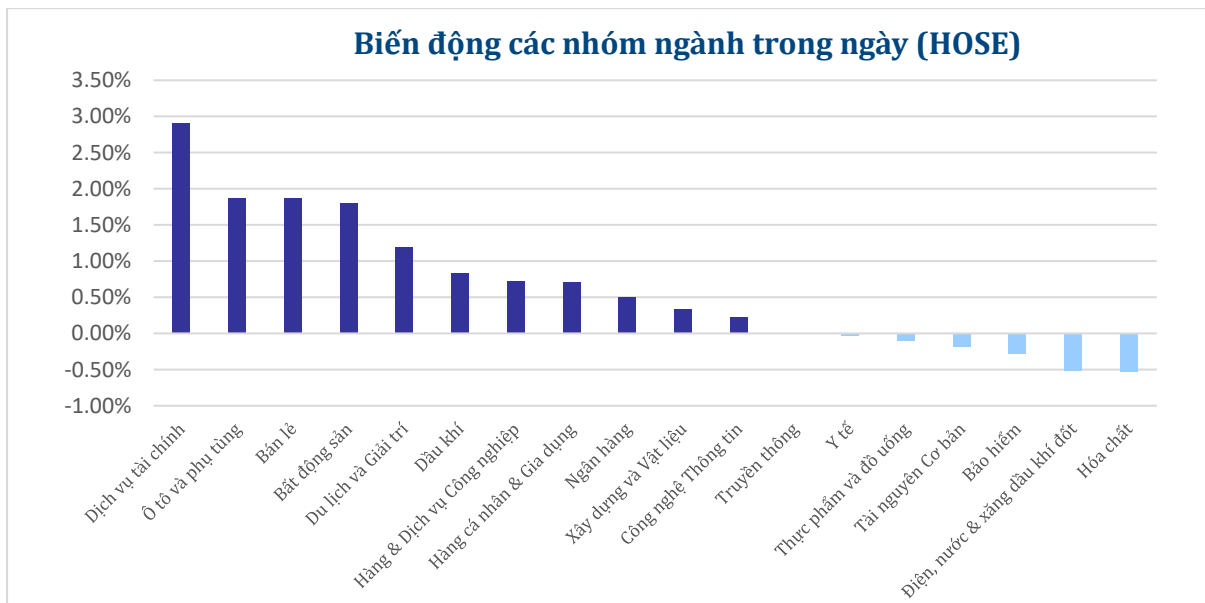


## DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



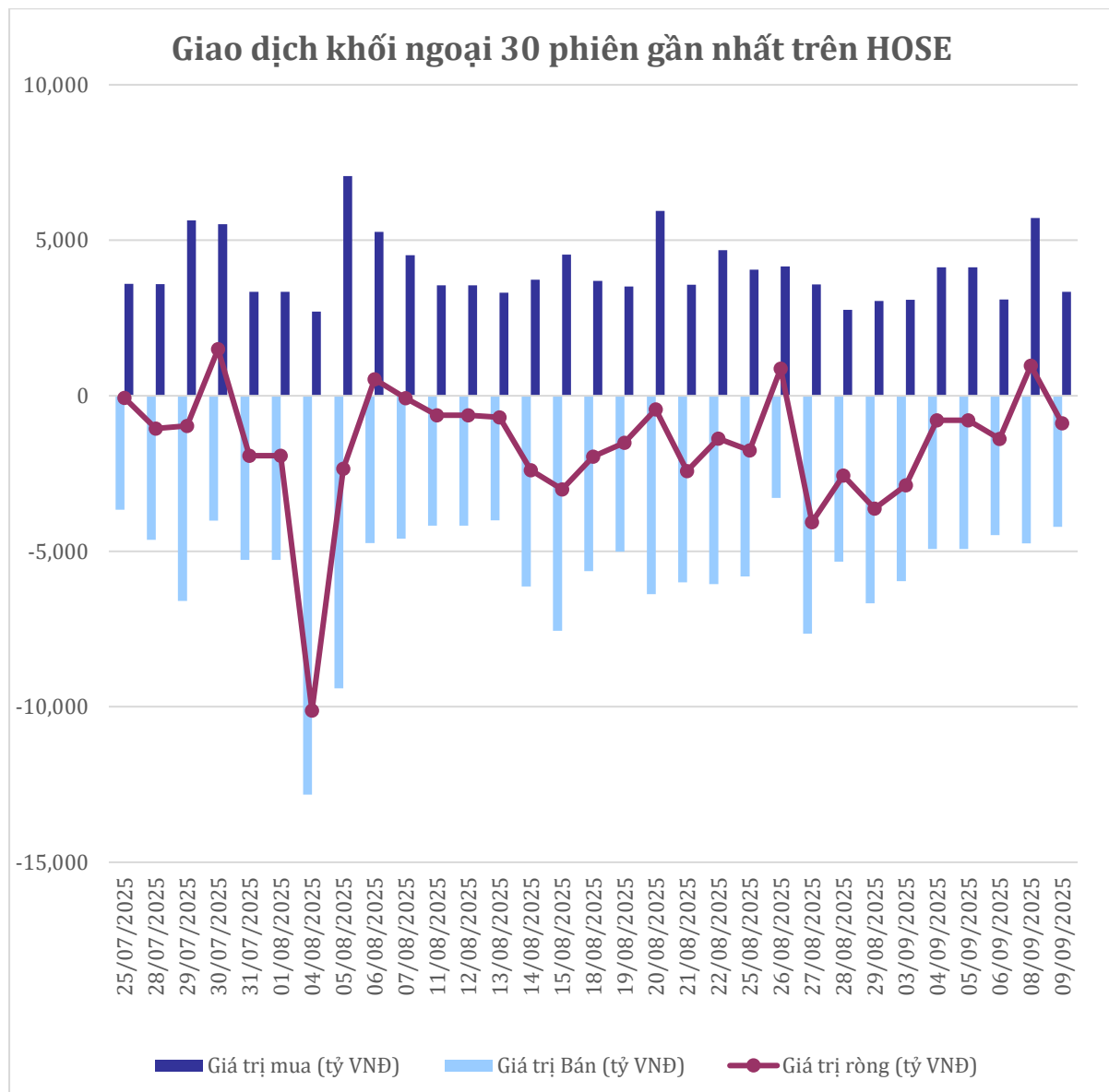
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





### GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

| Top CP mua ròng | Giá trị mua ròng (tỷ đồng) | Top CP bán ròng | Giá trị bán ròng (tỷ đồng) |
|-----------------|----------------------------|-----------------|----------------------------|
| FPT             | 181.87                     | HPG             | -546.97                    |
| VPB             | 100.52                     | MBB             | -148.67                    |
| HDG             | 70.36                      | SSI             | -129.70                    |
| VIX             | 61.71                      | KBC             | -94.40                     |
| DBC             | 56.40                      | VND             | -84.66                     |





## XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN – Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

| Khuyến nghị          | Định nghĩa                                                                                      |
|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Mua</b>           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực              |
| <b>Tích lũy</b>      | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ $5\%$ đến $15\%$<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực      |
| <b>Trung lập</b>     | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ $-5\%$ đến $5\%$<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập     |
| <b>Giảm tỷ trọng</b> | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ $-15\%$ to $-5\%$<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |
| <b>Bán</b>           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn $-15\%$<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực      |

## XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN – Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

| Xếp loại            | Định nghĩa                                                                                                |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Vượt trội</b>    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn $5\%$<br>Hoặc triển vọng ngành tích cực        |
| <b>Trung lập</b>    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ $-5\%$ đến $5\%$<br>Hoặc triển vọng ngành trung lập |
| <b>Kém hiệu quả</b> | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn $-5\%$<br>Hoặc triển vọng ngành kém tích cực   |

## KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



**GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT**

**Vũ Quỳnh Như**

Research Analyst

[nhuvq@gtjas.com.vn](mailto:nhuvq@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:702

**Ngô Diệu Linh**

Research Analyst

[linhnd@gtjas.com.vn](mailto:linhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:705

**Trịnh Khánh Linh**

Research Analyst

[linhtk@gtjas.com.vn](mailto:linhtk@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073 – ext:707

**Nguyễn Kỳ Minh**

Chief Economist

[minhmk@gtjas.com.vn](mailto:minhmk@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:706

**Trần Thị Hồng Nhung**

Deputy Director

[nhungtth@gtjas.com.vn](mailto:nhungtth@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:703

**GUOTAI JUNAN VIETNAM HOUSETEAM**



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)  
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

| LIÊN HỆ                                                                                                                            | TRỤ SỞ CHÍNH<br>HÀ NỘI                                                                       | CHI NHÁNH<br>TP. HCM                                                        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| Điện thoại tư vấn:<br>(024) 35.730.073                                                                                             | P9-10, tầng 1, Charm Vit Tower,<br>Số 117 Trần Duy Hưng, Phường<br>Yên Hòa, Thành Phố Hà Nội | Tầng 3, số 2 Bis Công Trường<br>Quốc Tế, Phường Xuân Hòa, TP<br>Hồ Chí Minh |
| Điện thoại đặt lệnh:<br>(024) 35.779.999                                                                                           | Điện thoại:<br>(024) 35.730.073                                                              | Điện thoại:<br>(028) 38.239.966                                             |
| Email: <a href="mailto:info@gtjas.com.vn">info@gtjas.com.vn</a><br>Website: <a href="http://www.gtjai.com.vn">www.gtjai.com.vn</a> | Fax: (024) 35.730.088                                                                        | Fax: (028) 38.239.696                                                       |